

LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST VỚI ĐỨC CHÚA CHA.

Bài 7 - Danh Đức Chúa Jêsus Christ được tôn vinh bởi những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúng ta đang suy gẫm những sự mâu nhiệm trong Lời Đức Chúa Jêsus Christ nói với Đức Chúa Cha trong sự Ngài cầu nguyện cho các môn đồ của Ngài, vì các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã nói với Đức Chúa Cha không phải là dành cho hết thảy những người nào có thể đọc được các Lời này, nhưng là cho những người đã được Đức Chúa Trời định sẵn trong sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là cho những người được chọn từ trước khi sáng thế. Các Lời được chép trong Kinh-Thánh thì mọi người đều có thể đọc được, nhưng không phải vì người ta có thể đọc được thì người ta sẽ hiểu được những sự mâu nhiệm trong các Lời đã chép đó, mà những người được Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế, cho tới khi kỳ đã định trải các đời cho những người được chọn đó được sanh ra trong thế gian này, những người đó sẽ được nhận chức vụ mà Đức Chúa Trời đã định cho và Đức Thánh-Linh sẽ mở lòng cho họ được thấy và được hiểu những sự mâu nhiệm, để thi hành công việc mà Đức Thánh-Linh đã định cho họ được làm tùy theo chức vụ mà họ đã được gọi đến.

Ê-phê-sô 1:1-14: **Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyện xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặt làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mâu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe Lời lẽ thật (*the word of truth*), là đạo Tin Lành về sự cứu chuộc anh em (*the gospel of your salvation*), ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.**

Những sự mâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời luôn được giữ kín trong Đức Thánh-Linh, sẽ chỉ được tỏ ra cho những người được chọn, hầu cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn những người đó được thấp sáng, thêm sức cho linh hồn họ được tấn tới trong chức vụ mà họ đã được giao phó cho, mà những người khác sẽ được nghe qua họ và được hiểu tùy theo sự cai trị của Đức Thánh-Linh, như sứ đồ Phao-lô đã làm chứng.

Cô-lô-se 1:1-29: **Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng Ti-mô-thê là anh em, gửi cho các anh em chúng ta ở thành Cô-lô-se, là những người thánh và trung tín trong Đấng Christ: nguyện xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta! Trong khi chúng tôi cầu nguyện cho anh em không thôi, thì cảm tạ Đức Chúa Trời là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. Vì chúng tôi đã nghe về đức tin của anh em nơi Đức Chúa Jêsus Christ và về sự yêu thương của anh em đối với mọi thánh đồ, vì cơ sự trông cậy để dành cho anh em ở trên trời là sự trước kia anh em đã nhờ đạo Tin Lành chân thật mà biết đến. Đạo Tin Lành đó ở giữa anh em cũng như ở trong cả thế gian; lại kết quả và tấn bộ cũng như trong anh em, từ ngày mà anh em đã nghe rao truyền ơn Đức Chúa Trời và đã học cho thật biết ơn đó, y như Ê-pháp-ra là bạn đồng sự thiết nghĩa với chúng tôi đã dạy anh em; người giúp đỡ chúng tôi như một kẻ giúp việc trung thành của Đấng Christ, và đã tỏ ra cho chúng tôi biết lòng yêu thương mà anh em cảm chịu bởi Đức Thánh Linh. Cho nên, chúng tôi cũng vậy, từ ngày nhận được tin đó, cứ cầu nguyện cho anh em không thôi, và xin Đức**

Chúa Trời ban cho anh em được đầy đầy sự hiểu biết về ý muốn của Ngài, với mọi thứ khôn ngoan và hiểu biết thiêng liêng nữa, hầu cho anh em ăn ở cách xứng đáng với Chúa, đẹp lòng Ngài mọi đường, nảy ra đủ các việc lành, càng thêm lên trong sự hiểu biết Đức Chúa Trời, nhờ quyền phép vinh hiển Ngài, được có sức mạnh mọi bề, để nhin nhục vui vẻ mà chịu mọi sự. Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thấy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chúng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy đầy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời. Còn anh em ngày trước vốn xa cách Đức Chúa Trời, và là thù nghịch cùng Ngài bởi ý tưởng và việc ác mình, nhưng bây giờ Đức Chúa Trời đã nhờ sự chết của Con Ngài chịu lấy trong thân thể của xác thịt mà khiến anh em hòa thuận, đặt làm cho anh em đứng trước mặt Ngài cách thánh sạch không vết, không chỗ trách được; miễn là anh em tin Chúa cách vững vàng không núng, chẳng hề dời khỏi sự trông cậy đã truyền ra bởi đạo Tin Lành mà anh em đã nghe, là đạo được giảng ra giữa mọi vật dựng nên ở dưới trời, và chính tôi, Phao-lô, là kẻ giúp việc của đạo ấy. Nay tôi lấy làm vui về sự tôi đã chịu khổ sở vì anh em, tôi lại vì thân thể Đấng Christ, là Hội thánh, mà đem xác thịt mình chịu hết các điều còn lại trong sự thương khó của Ngài. Tôi làm kẻ giúp việc của Hội thánh đó, bởi sự phân phát của Đức Chúa Trời, là Đấng giao cho tôi cái phần việc truyền đạo Chúa cho anh em cách trọn vẹn, tức là sự mâu nhiệm đã giấu kín trải các đời các kiếp, mà nay tỏ ra cho các thánh đồ Ngài. Vì Đức Chúa Trời muốn khiến họ biết sự giàu vinh hiển của sự mâu nhiệm đó ở giữa dân ngoại là thể nào, nghĩa là Đấng Christ ở trong anh em, là sự trông cậy về vinh hiển. Ấy là Ngài mà chúng tôi rao giảng, lấy mọi sự khôn ngoan răn bảo mọi người, dạy dỗ mọi người, hầu cho bày tỏ mọi người trở nên trọn vẹn trong Đấng Christ ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy cũng là vì đó mà tôi làm việc, nhờ Ngài giúp đỡ mà chiến đấu, là sức hành động cách có quyền trong tôi.

Tại điểm này, chúng ta phải nhận biết rằng, không phải hết thấy mọi người tin Chúa đều sẽ hiểu được những sự mâu nhiệm giấu bên trong các Lời văn tự của Kinh-Thánh, vì Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được gọi là *“thân thể của Đấng Christ”* mà trong thân thể đó có nhiều chi thể, được Đức Thánh-Linh ban cho các thứ ơn để làm các chức việc khác nhau tùy theo đức tin mà Đức Chúa Jêsus Christ đã ban cho từng người.

Rô-ma 12:1-8: **Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm trí mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Và, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thấy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho người nào làm chức vụ gì trong nước của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, thì người đó sẽ nhận được ân tứ từ Đức Thánh-Linh và người đó sẽ thi hành chức vụ mình trong Đức Thánh-Linh, chứ không phải làm theo sức lực hay là theo trí khôn của xác thịt người ấy. Đó là điều mà từ lúc ban đầu, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn Môi-se làm người đại diện Ngài ở trước mặt Pha-ra-ôn và A-rôn, còn A-rôn thì nói thay cho miệng của Môi-se, để truyền đạt các mạng lệnh của Ngài tới Pha-ra-ôn.

Đức Giê-hô-Va cũng chọn A-rôn, người Lê-vi, cùng các con trai của A-rôn làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và chính Đức Giê-hô-Va sẽ phán bảo A-rôn, cũng như Ngài sẽ phán với những người sẽ giữ chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên theo dòng A-rôn các mạng lệnh thuộc về dân Y-sơ-ra-ên.

Cũng một nguyên tắc đó, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định lập Con một Ngài làm chức thầy tế lễ đến đời đời trong nước của Ngài và từ Đức Chúa Jê-sus Christ mà Đức Giê-hô-Va sẽ có **một dân** được gọi là **nước thầy tế lễ**, chứ không phải là những người tự mình vào học trong các trường mà người ta xưng là trường thần học, để qua hệ thống đó mà được cấp giấy chứng nhận làm chức mà người ta gọi là mục sư, là chức vụ chỉ về công việc chăn dắt bầy chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ. Những người được cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp từ các trường đó chỉ có giá trị làm công việc thuộc về các tổ chức thuộc về xác thịt đó mà thôi, chứ tên của những người đó không có trong nước thầy tế lễ của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và những người đó không có ấn chứng của Đức Thánh-Linh, họ không được hưởng cơ nghiệp cứu chuộc của Đức Chúa Jê-sus Christ, Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ không được tôn vinh qua môi miệng của những người đó, dù những người có nói đến chữ tôn vinh, chữ ngợi khen, chữ cảm tạ Chúa, nghĩa là họ cố gắng nói những sự tốt lành của Danh Đức Chúa Jê-sus Christ, nhưng các lời họ nói không xứng đáng cho Danh Ngài, bởi vì những người đó đã chối bỏ các mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về chủ quyền của Ngài trong các chức vụ thuộc về Nước của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Thoạt nghe các lời này người ta có thể thấy lòng bùng nổ tai về ý nghĩa của chữ **tôn vinh** mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán về những người mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, đã giao phó cho Ngài, và những người đó đã được Đức Chúa Jê-sus Christ truyền cho họ các Lời mà Đức Chúa Cha đã truyền cho Ngài, tức là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống để nhờ quyền phép của các Lời đó mà linh hồn họ được tái sanh, được nên thánh và được làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ. Bấy giờ, Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mới được tôn vinh qua chức vụ của những người đó, còn những lời mà người ta ca tụng Danh Ngài, tán dương danh Ngài, chúc tụng Danh thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ hay là các lời mà người ta cho đó là sự tôn vinh Đức Chúa Jê-sus Christ, thì đối với Đức Chúa Jê-sus Christ, các lời đó không xứng đáng cho Ngài, như Ngài đã phán:

Ma-thi-ơ 15:1-9: Bấy giờ, có mấy người Pha-ri-si và mấy thầy thông giáo từ thành Giê-ru-sa-lem đến gần Đức Chúa Jê-sus, mà thưa rằng: Sao môn đồ thầy phạm lời truyền khẩu của người xưa? Vì họ không rửa tay trước khi ăn. Ngài đáp rằng: Còn các ngươi sao cũng vì có lời truyền khẩu mình mà phạm điều răn của Đức Chúa Trời? Vì Đức Chúa Trời đã truyền điều răn này: Phải hiếu kính cha mẹ người; lại, điều này: Ai mắng nhiếc cha mẹ thì phải chết. Nhưng các ngươi lại nói rằng: Ai nói cùng cha mẹ rằng: Những điều mà tôi có thể giúp cha mẹ, đã dâng cho Đức Chúa Trời rồi, thì người ấy không cần phải hiếu kính cha mẹ. Như vậy, các ngươi đã vì lời truyền khẩu mình mà bỏ Lời Đức Chúa Trời. Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai đã nói tiên tri về các ngươi phải lắm, mà rằng: Dân này lấy môi miếng thờ kính Ta; Nhưng lòng chúng nó xa Ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy Ta là vô ích, vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã nhắc lại Lời của Đức Giê-hô-Va phán qua tiên tri của Ê-sai:

Ê-sai 29:1-24: Khốn cho A-ri-ên, cho A-ri-ên, là thành Đa-vít đã đóng trại! Năm lại thêm năm, trải qua các kỳ lễ. Bấy giờ Ta sẽ làm cho A-ri-ên thất ngật; tại đó sẽ có tang chế than vãn; nhưng nó vẫn còn làm A-ri-ên cho Ta. Ta sẽ đóng trại vây người, lập đồn hãm người, đắp lũy nghịch cùng người. Người sẽ bị hạ xuống, nói ra từ dưới đất, giọng người rầm rĩ từ bụi đất mà ra. Tiếng người lên khỏi đất giống tiếng đồng bóng, lời nói người thổ thổ ra từ bụi đất. Nhưng muôn vàn kẻ thù người sẽ như bụi nhỏ, lũ cường bạo như trấu bay đi; sự đó sẽ xảy đến thành linh chỉ trong một lát. Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ dùng sấm sét, động đất, tiếng âm, gió lốc, bão, và ngọn lửa thiêu nuốt mà thăm phạt nó. Như chiêm bao, như sự hiện thấy trong ban đêm thể nào, thì quân chúng của mọi nước đánh A-ri-ên, hết thầy đều hãm thành và đồn lũy, mà ép riết nó, cũng thế ấy. Như người đói chiêm bao thấy ăn, mà thức dậy, bụng vẫn trống; như người khát chiêm bao thấy uống, mà thức dậy, nghe trong mình kiệt đi và khát khao, cả quân chúng của mọi nước đánh núi Si-ôn khác nào như vậy. Hãy sống sờ và kính hãi! Hãy mù mắt và quáng lòa! Họ say, nhưng không phải vì rượu; xoàng ba, nhưng không phải bởi rượu mạnh. Vì Đức Giê-hô-va đã rải thần ngủ mê khắp trên các người; đã bịt mắt các người, tức là các kẻ tiên tri; đã trùm đầu các người, tức là các kẻ tiên kiến. Vậy nên mọi sự hiện thấy đối với các người đã nên như lời của quyển sách

đóng ấn, đưa cho người biết đọc, mà rằng: Xin đọc sách này! thì nó trả lời rằng: Tôi không đọc được, vì sách này có đóng ấn; hoặc đưa cho người không biết đọc, mà rằng: Xin đọc sách này! thì nó rằng: Tôi không biết đọc. Chúa có phán rằng: Vì dân này chỉ lấy miệng tới gần Ta, lấy môi miệng tôn Ta, mà lòng chúng nó thì cách xa Ta lắm; sự chúng nó kính sợ Ta chẳng qua là điều răn của loài người, bởi loài người dạy cho; Vì cố đó, Ta sẽ cứ làm việc lạ lùng giữa dân này, sự lạ rất là lạ, đến nỗi sự khôn ngoan của người khôn ngoan sẽ ra hư không, sự thông sáng của người thông sáng sẽ bị giấu. Khốn thay cho những kẻ giấu kín mưu mình cách thâm sâu khỏi Đức Giê-hô-va, làm việc mình trong xó tối, và nói rằng: Ai thấy ta, ai biết ta? Các người thật là trái ngược quá, há nên xem người thợ gốm như đất sét sao? Đồ vật há được nói về kẻ làm nên mình rằng: Nó chẳng làm ra ta? Cái bình há được nói về kẻ tạo mình rằng: Nó chẳng có trí hiểu đâu. Chẳng phải còn ít lâu nữa, thì Li-ban sẽ đổi làm ruộng tốt, và ruộng tốt sẽ được kẻ như rừng rậm sao? Trong ngày đó, kẻ điếc sẽ nghe những Lời trong sách; con mắt của kẻ đui sẽ xem thấy từ sự tối tăm mù mịt. Những người nhu mì cũng sẽ được thêm sự vui vẻ trong Đức Giê-hô-va, những kẻ nghèo khổ trong loài người sẽ nhân Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên mà mừng rỡ. Vì người bạo ngược đã bị diệt; kẻ khinh lờn đã mất đi, phàm những kẻ nhân dịp làm sự ác đã bị trừ diệt, tức những kẻ lấy lời nói định tội người ta, gài bẫy cho những người kiện cáo trước cửa, lấy sự hư không làm khuất công bình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va, là Đấng đã chuộc Áp-ra-ham, có phán về nhà Gia-cốp như vậy: Gia-cốp sẽ không còn hổ thẹn, và mặt nó sẽ chẳng tái nữa. Nhưng khi nó thấy các con trai mình là việc tay Ta làm ra giữa họ, thì sẽ tôn Danh Ta là thánh; tôn sùng Đấng Thánh của Gia-cốp, kính sợ Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Những kẻ lòng vốn sai lầm sẽ trở nên khôn sáng, kẻ hay oán trách sẽ được dạy dỗ.

Lời tiên tri này rất sâu nhiệm, vì sẽ ứng nghiệm cho đến tận thời kỳ sau rốt này, khi loài người đã tạo cho mình rất nhiều loại sách, từ các loại sách được in ra với nhiều thứ ngôn ngữ, đến sách điện tử có thể được chuyển dịch sang ngôn ngữ khác rất nhanh và người ta tự cho mình là thông sáng, không chỉ làm công việc của xác thịt, mà họ còn lấn sang công việc của Nước Đức Chúa Trời, đó là họ tự mình tạo ra các trường mà họ gọi đó là trường thần học, trong khi họ đọc Lời của Đức Chúa Trời mà không hiểu, không thấy được sự mưu luận của Đức Chúa Trời, mà họ lại dám dạy người ta về sự khôn ngoan và mưu luận của Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh tối cao! Họ coi những sự đó còn là nhỏ mọn, nên đã mạo Danh Chúa mà làm lễ tấn phong cho những người đã vì thiếu trí hiểu về Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lại tham muốn chức vụ mà chỉ những người nào được Đức Giê-hô-va chỉ định và tấn phong cho bằng Thần của Ngài, thì mới được làm chức vụ đó mà thôi. Những người đó tự rước cho mình sự định tội mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **“Hết thảy những kẻ đã đến trước Ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó.”** (Giăng 10:8).

Trong muôn dân trên khắp đất này, người ta đều biết đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và khắp mọi nơi người ta đều biết ngợi khen Đức Chúa Trời và tôn cao Danh Jêsus Christ và hầu như môi miệng của những người mang danh chức là người giảng Tin-Lành trên đất này đều nói lời ca tụng Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa, nhưng không phải hết thảy các lời ca tụng đó đều sẽ đạt tiêu chuẩn tôn vinh Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, như Đức Chúa Jêsus Christ đã nói với Đức Chúa Cha về những người mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài đó sẽ tôn vinh Danh Ngài.

Giăng 17:6-10: Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh.

Chữ được tôn vinh - glorified^{G1392} chép trong câu 10 trên, đó là chữ ΔΟΞΑΖΩ - doxazo, số 1392 ra từ chữ ΔΟΞΑ - doxa, số 1391 và chữ ΔΟΚΕΩ - dokeo, số 1380 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự báo đáp lại bằng sự vinh hiển, sự đại diện làm cho được vinh hiển, sự làm cho vinh hiển bằng sự kính trọng, sự hành động đại diện thay để dâng sự vinh hiển, khiến cho được vẻ vang, làm nổi danh tiếng, khiến cho được tôn trọng, khiến cho được lưu tâm tới, khiến cho được nghĩ đến, khiến cho được ca tụng, khiến cho được ngợi khen;*

Trong xã hội loài người, người ta luôn muốn bản thân mình, hoặc gia tộc mình được nổi danh và trong tất

cả mọi thứ nghề, người ta cũng luôn chú trọng đến tên, tức là thương hiệu của sản phẩm mình được danh tiếng tốt, vì khi người ta đã gây dựng cho mình được một thương hiệu có tên tuổi, thì người ta sẽ bán được nhiều sản phẩm, nhưng cũng có nhiều người sẽ sống núp bóng danh hiệu của các sản phẩm nổi tiếng đó, đó là người ta sẽ làm ra các sản phẩm có hình dáng giống như sản phẩm có thương hiệu nổi tiếng đó để trục lợi, hoặc người ta cố gắng vào học những trường có danh tiếng, để khi ra trường, họ có cơ khoe mình đã được tốt nghiệp từ các trường đó, hoặc là người ta cố gắng cho mình được làm việc tại những công ty lớn có tên tuổi, nghĩa là người ta luôn muốn tên của mình được người khác tôn trọng dưới bóng của các thương hiệu thật, có tín nhiệm.

Nhưng đối với những người thật lòng kính sợ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì có tư tưởng khác với loài người xác thịt trong thế gian này, vì Lời Chúa có chép rằng:

Thi-Thiên 138:1-5: Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Chúa, hát ngợi khen Chúa trước mặt các thần. Tôi sẽ thờ lạy hưởng về đền thánh của Chúa, cảm tạ Danh Chúa vì sự nhân từ và sự chân thật của Chúa; Vì Chúa đã làm cho Lời Chúa được tôn cao hơn cả Danh thánh Chúa. Trong ngày tôi kêu cầu, Chúa đáp lại, giục lòng tôi mạnh mẽ. Hỡi Đức Giê-hô-va, các vua thế gian sẽ cảm tạ Ngài, vì họ đã nghe những Lời của miệng Ngài. Phải, họ sẽ hát xướng về đường lối Đức Giê-hô-va, vì vinh hiển Đức Giê-hô-va là lớn thay.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán với Môi-se để Môi-se sẽ dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết phải vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, hầu cho linh hồn họ sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời: **“Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các ngươi hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:1-5)

Đức Giê-Hô-Va đã không phán rằng người ta phải kính sợ Danh Ngài để được sự sống lại và sự sống đời đời, nhưng Ngài luôn đặt điều kiện vâng giữ các mạng lệnh cùng tuân theo các điều răn của Luật pháp Ngài trước hết, rồi tiếp đến là sự kính sợ Danh Ngài, dù Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng và bất cứ một tạo vật nào khi nghe đến Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì tạo vật đó đều sợ hãi Ngài. Nhưng sự sợ hãi sẽ khiến người ta không dám đến gần Ngài, vì sự sợ hãi sẽ khiến người ta mất sức lực, còn khi người ta vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ, thì người ta sẽ có được sự trông cậy, bởi vì khi người ta làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, họ sẽ được thêm sức lực bởi Đức Giê-Hô-Va ban phước cho họ, vì Ngài là Đức Chúa Trời thành tín và công bình.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ phán với Ni-cô-đem, một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem, Ngài đã phán rằng: **“Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.”** (Giăng 3:16-21)

Chữ **danh** - the name^{G3686} chép trong câu 18 trên, đó là chữ ὄνομα - onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng liên quan đến sự biết cách rõ ràng, để chấp nhận, để nhận thức được, cảm nhận được, sự hiểu biết đến cách chắc chắn;**

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13), mà Danh **Jêsus** - Ἰησοῦς, số 2424 trong ngôn ngữ Hy-lạp, ra từ gốc của chữ יהושע - y'hoshua, số 3091 của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”**.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về chân giá trị của Danh Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 3:17: Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.

Chữ **Con** đã chép đây là nói về **Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời** đối với loài người trên đất này, mà loài người trên đất này trước khi sự cố tháp Ba-bên xảy ra, thì chỉ có một thứ dân, chỉ có một thứ tiếng nói, đó là

dân Hê-bơ-rơ và ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, cũng là ngôn ngữ đến từ thiên đàng, là quê hương của loài người được sanh ra trên đất này. Theo ngôn ngữ đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người từ lúc ban đầu, thì loài người hiểu rằng, con trai được sanh ra đầu tiên và trước nhất đó sẽ được kế tự cha mình, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ để nói về sự kế tự Ngài, hầu cho loài người hiểu rằng, Lời của Đức Chúa Trời được phán ra khỏi miệng Đức Chúa Trời cũng như con trẻ được sanh ra từ người cha, được nuôi dưỡng trong lòng mẹ cho đến kỳ sanh nở, sẽ được sanh ra thành người và được kế tự cha mình thế ấy.

Lời của Đức Chúa Trời sẽ kế tự Đức Chúa Trời cả về *quyền phép, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng* của Đức Chúa Trời, vì hết thảy muôn vật, hoặc trên thiên đàng, hoặc trong khoảng không trên trời, hoặc trong nước, dưới đất, hoặc vật thấy được đến vật không thấy được, đều bởi Lời của Đức Chúa Trời mà được dựng nên, như Lời Chúa đã chép: **“Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.”** (Cô-lô-se 1:12-20).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng các tiên tri của Ngài để phán dạy dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho họ nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên muôn vật, cai trị muôn vật, trong muôn vật đó có dân Y-sơ-ra-ên, là loài người được Ngài tạo nên trên đất này, mà nhận biết Ngài là Đấng duy nhất họ có thể trông cậy.

Ê-sai 44:21-28: Hỡi Gia-cốp, hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nhớ các điều này! Vì người là tôi tớ Ta. Ta đã gây nên người; hỡi Y-sơ-ra-ên, người là tôi tớ Ta, Ta sẽ không quên người! Ta đã xóa sự phạm tội người như mây đậm, và tội lỗi người như đám mây. Hãy trở lại cùng Ta, vì Ta đã chuộc người. Hỡi các tầng trời, hãy hát vui mừng vì Đức Giê-hô-va đã làm hoàn thành! Hỡi các nơi sâu dưới đất, hãy reo la! Hỡi các núi, rừng cũng mọi cây cối trên rừng, hãy cất tiếng mà hát! vì Đức Giê-hô-va đã chuộc Gia-cốp, và sẽ tỏ sự vinh hiển Ngài ra trong Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va, là Đấng Cứu chuộc người, đã gây nên người từ trong lòng mẹ, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, đã làm nên mọi vật, một mình Ta đã giương các tầng trời và trái đất, ai ở cùng Ta? Ấy chính Ta làm trật các điếm của kẻ nói dối, khiến thấy bói nên ngu muội, làm cho kẻ trí tháo lui, biến sự khôn ngoan nó ra đại khờ; Chúa làm ứng nghiệm lời của tôi tớ Ngài; hoàn thành mưu của sứ giả Ngài; phán về thành Giê-ru-sa-lem rằng: Nó sẽ có người ở; và về các thành của Giu-đa rằng: Nó sẽ được lập lại, Ta sẽ dựng lại các nơi hoang vu của nó; phán cùng vực sâu rằng: Hãy khô đi, Ta sẽ làm cạn các sông; phán về Si-ru rằng: Nó là người chăn chiên của Ta; nó sẽ làm nên mọi sự Ta đẹp lòng; lại cũng phán về Giê-ru-sa-lem rằng: Nó sẽ được lập lại, và phán về đền thờ rằng: Nền người sẽ lại lập.

Người ta không thấy bất kỳ một thiên sứ nào hay là một thiên binh nào của Đức Chúa Trời làm bất kỳ công việc này hay là công việc kia để hoàn thành công việc Đức Giê-Hô-Va muốn, mà họ chỉ nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán qua các tiên tri của Ngài và rồi mọi sự đó được ứng nghiệm như Lời Ngài đã phán, điều đó có nghĩa là Lời của Đức Chúa Trời sẽ làm thành điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán.

Ê-sai 55:1-13: Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh

của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻo ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về lúng nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Bất cứ khi nào Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán một mạng lệnh nào, hay lập một giao ước nào với loài người, Ngài đều xưng Danh Ngài Giê-hô-va Đức Chúa Trời, nghĩa là các Lời mà Ngài đã phán đó sẽ hằng còn với Ngài và vì Ngài là Quan án công bình, nên Lời của Ngài luôn là luật pháp và là bốn tánh của Ngài.

Vậy nên khi Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này, Ngài phán rằng: **“Vi Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời.”** (Giăng 3:16-18).

Chúa Jêsus đã phán rằng, người ta sẽ bị đoán xét vì không tin đến Danh Con một của Đức Chúa Trời, nghĩa là người ta sẽ bị đoán xét vì đã không tin đến Lời mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Chữ **tin** - **believed**^{G4100} chép trong câu 18 trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΥΩ - **pisteuo**, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - **pistis**, số 4102 và chữ ΠΕΙΘΩ - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **có đức tin, sự tin cậy, sự tin cách thuyết phục, sự tin cách chắc chắn, đặt sự tin cậy vào, trung thành với, đồng ý với, kết bạn với, vâng phục, làm hoà với, liên kết với, làm theo;**

Danh Con một Đức Chúa Trời có nghĩa là **uy quyền, bốn tánh, thanh danh, sự tôn trọng của Lời đã được phán ra từ miệng Đức Chúa Trời**. Lời của Đức Chúa Trời khi đã phán ra khỏi miệng Đức Chúa Trời sẽ kế tự Đức Chúa Trời, nghĩa là Lời Đức Chúa Trời sẽ làm thành điều Đức Chúa Trời muốn và như vậy, toàn bộ Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh là ý muốn của Đức Chúa Trời và ý muốn của Đức Chúa Trời đối với loài người là ý tưởng bình an, là đường lối của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời muốn loài người đi theo, làm theo để được giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, cùng thay đổi tình trạng sống của thân, hồn và tâm linh người nào sẽ tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời. Vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của linh hồn loài người, vì linh hồn loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, có chức năng dò thấu mọi sự ẩn bí trong lòng, trong tâm trí của thân thể xác thịt loài người.

Khi ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi người nào được thấp sáng, thì quyền lực của ma quỷ không thể lừa dối được tâm trí của thân thể xác thịt người ấy, bởi vì mọi tư tưởng, mọi lời nói, mọi hành vi của tâm trí người ấy giao tiếp với bất lý tạo vật nào, kể cả khi ma quỷ tìm cách lôi kéo hoặc lừa dối tâm trí xác thịt của người ấy, đều bị kiểm soát bởi sự sáng thật mà Đức Chúa Trời đã ban cho linh hồn người ấy, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Đức Chúa Jêsus - Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Hết thấy loài người xác thịt đều có khả năng quan sát và nhận biết những sự ở chung quanh mình, tức là những sự mà không thể tự nhiên mà có hoặc tự nhiên xảy ra, nhưng bởi lòng người ta cứng cõi, kiêu ngạo, cố chấp, nên họ không chấp nhận quyền tể trị của Đức Chúa Trời, nhưng lại tin theo lời truyền khẩu của loài người xác thịt, nên Đức Chúa Trời đã nổi giận mà đóng cái lòng của họ lại, khiến họ nghe mà không hiểu, nhìn mà không thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin-Lành, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được giấu bên trong các Lời văn tự của Kinh-Thánh, ấy là bởi vì họ chối bỏ quyền phép của Đức Thánh-Linh, nhưng

lại tin vào công việc của loài người xác thịt, họ tìm kiếm sự vinh hiển đến từ con người mà không tìm kiếm sự vinh hiển đến từ Đức Chúa Trời, theo như Lời Ngài đã phán và được chép trong Kinh-Thánh.

Rô-ma 1:18-25: **Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiệp lẽ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bốn tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ đã biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng Danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điệu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen ngợi đời đời! A-men.**

Bây giờ chúng ta cùng đến với điều Đức Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha về việc Danh Ngài, tức là *uy quyền, bốn tánh, thanh danh, sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời được tôn vinh* bởi những người mà Đức Chúa Cha đã giao cho Đức Chúa Jêsus Christ và qua Đức Chúa Jêsus Christ mà những người đó, tức là các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ nhận được những Lời thuộc về Danh Đức Chúa Cha, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, mà Ngài đã nhận lãnh từ Đức Chúa Cha, nhờ các Lời đó mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ ra từ Đức Chúa Trời.

Giăng 17:6-10: **Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chứng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh.**

Đức Chúa Jêsus đã phán cách chắc chắn rằng: **Con nhân họ được tôn vinh - I am glorified^{G1392} in them.**

Chữ **được tôn vinh - glorified^{G1392}** chép trong câu 10 trên, đó là chữ $\delta\omicron\chi\alpha\zeta\omega$ - doxazo, số 1392 ra từ chữ $\delta\omicron\chi\alpha$ - doxa, số 1391 và chữ $\delta\omicron\chi\epsilon\omega$ - dokeo, số 1380 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự báo đáp lại bằng sự vinh hiển, sự đại diện làm cho được vinh hiển, sự làm cho vinh hiển bằng sự kính trọng, sự hành động đại diện thay để dâng sự vinh hiển, khiến cho được vẻ vang, làm nổi danh tiếng, khiến cho được tôn trọng, khiến cho được lưu tâm tới, khiến cho được nghĩ đến, khiến cho được ca tụng, khiến cho được ngợi khen;*

Trước hết chúng ta cần nhận biết những Lời thuộc về Đức Chúa Cha mà Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền cho các môn đồ của Ngài là Lời gì?

1 Giăng 1:1-7: **Điều có từ trước hết, là điều chúng tôi đã nghe, điều mắt chúng tôi đã thấy, điều chúng tôi đã ngửi và tay chúng tôi đã sờ, về Lời sự sống; vì sự sống đã bày tỏ ra, chúng tôi có thấy, và đang làm chứng cho, chúng tôi rao truyền cho anh em sự sống đời đời vốn ở cùng Đức Chúa Cha và đã bày tỏ ra cho chúng tôi rồi; chúng tôi lấy điều đã thấy đã nghe mà truyền cho anh em, hầu cho anh em cũng được giao thông với chúng tôi. Vả, chúng tôi vẫn được giao thông với Đức Chúa Cha, và với Con Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ. Chúng tôi viết những điều đó cho anh em, hầu cho sự vui mừng của chúng tôi được đầy đầy. Đây là Lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta.**

Sứ đồ Giăng đã viết sách Tin-Lành Giăng và ngay những dòng chữ đầu tiên được chép trong sách Giăng (đoạn 1) đã tỏ rõ những sự thuộc về Lời Đức Chúa Trời, mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người.

Giăng 1:3-4: Muôn vật bởi Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về Đức Chúa Trời một cách trọn vẹn rằng: “Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.” (Giăng 17:3)

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Các chữ **thật - true**^{G228} chép trong Giăng 17:3 và Giăng 15:1 trên, đó là chữ ἄληθινός - **elthino**, số 228 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **thật, chân thật, thật sự, lẽ thật;**

Hết thảy muôn vật đều được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời và muôn vật sẽ bị hư mất đời đời nếu tạo vật nào không vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời (Lẽ thật). Muôn vật sẽ qua đi tùy theo quyết định của Đức Chúa Trời, vì ý nghĩa của chữ **thật - true**^{G228} nghĩa là **hằng còn đến muôn đời**, còn muôn vật mà loài người có thể nhìn thấy đó không phải là thật, vì là tạo vật do Đức Chúa Trời tạo nên để hầu việc Ngài và các tạo vật đó sẽ qua đi theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên loài người có thể nhìn thấy các tạo vật đó hôm nay, nhưng chúng có thể sẽ hư mất hoặc biến mất nếu Đức Chúa Trời không khứng nó tồn tại. Cũng một lẽ đó, mọi sự mà loài người tạo nên trên đất này, cùng các lời mà người ta nói ra mà không phải là Lời của Đức Chúa Trời, thì các tạo vật đó, các lời không có sự sống, không thuộc về sự sáng, nên các tạo vật đó, các lời đó không có một quyền năng nào có thể làm thay đổi được tình trạng sống đang bị hư hỏng hay bệnh tật, như là sự chữa lành siêu nhiên, hoặc là sự phục hồi sự sống, hay là sự giải cứu người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Nhưng nếu các Lời mà người ta sẽ nói ra đó đến từ Đức Chúa Trời hoặc trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà các Lời đó được phép nói ra, thì các Lời đó có sự sống và thuộc về sự sáng thật, nên có quyền phép để phục hồi sự sống, chữa lành, giải cứu, thay đổi tình rạn của muôn vật, theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Căn cứ theo nguyên tắc này mà người ta có thể nhận biết ai là người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, ai là tôi tớ của Đức Chúa Trời, vì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ ngự trên những người thuộc về Ngài, cũng như Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ngự trên những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ làm thành các điều mà những người thuộc về Đức Chúa Trời hoặc thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ mà nhân Danh Ngài mà nói ra, bấy giờ loài người sẽ nhận biết quyền phép đó là của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ mà ngợi khen Đức Chúa Trời và ngợi khen Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, như khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trên đất này vậy.

Ma-thi-ơ 9:1-8: Đức Chúa Jêsus xuống thuyền lại trở qua biển và đến thành mình. Nay, có người đem lại cho Ngài một người đau bại nằm trên giường. Đức Chúa Jêsus thấy đức tin của các người đó, thì phán cùng người bại rằng: Hỡi con, hãy vững lòng, tội lỗi con đã được tha. Khi ấy, có một vài thầy thông giáo đều nghĩ thầm rằng: Người này nói lộng ngôn. Song Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng mấy thầy đó, thì phán rằng: Nhân sao trong lòng các người có ác tưởng làm vậy? Trong hai lời này: một là nói, tội lỗi người đã được tha; hai là nói, người hãy đứng dậy mà đi, thì lời nào dễ nói hơn? Vả, hầu cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội, thì Ngài phán cùng người bại rằng: Hãy đứng dậy, vác lấy giường, mà trở về nhà người. Người bại liền dậy mà trở về nhà mình. Đoàn dân thấy phép lạ đó, thì ai nấy đều sợ

hãi, và ngợi khen Đức Chúa Trời đã cho người ta được phép tắc đường ấy.

Lu-ca 13:10-13: Một ngày Sa-bát, Đức Chúa Jê-sus giảng dạy trong nhà hội kia. Và, tại đó, có người đàn bà mắc quỷ ám, phải đau liệt đã mười tám năm; cong lưng chẳng đứng thẳng được. Đức Chúa Jê-sus vừa thấy, gọi mà phán rằng: Hỡi đàn bà kia, ngươi đã được cứu khỏi bệnh; Ngài bèn đặt tay trên mình người. Tức thì, người đứng thẳng lên được, và ngợi khen Đức Chúa Trời.

Lu-ca 18:35-43: Đức Chúa Jê-sus đến gần thành Giê-ri-cô, có một người đui ngồi xin ở bên đường, nghe đoàn dân đi qua, bèn hỏi việc gì đó. Người ta trả lời rằng: Ấy là Jê-sus, người Na-xa-rét đi qua. Người đui bèn kêu lên rằng: Lạy Jê-sus, con vua Đa-vít, xin thương xót tôi cùng! Những kẻ đi trước rầy người cho nín đi; song người càng kêu lớn hơn nữa rằng: Lạy con vua Đa-vít, xin thương xót tôi cùng! Đức Chúa Jê-sus dừng lại, truyền đem người đến. Khi người đui lại gần, thì Ngài hỏi rằng: Người muốn Ta làm gì cho? Thưa rằng: Lạy Chúa, xin cho tôi được sáng mắt lại. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy sáng mắt lại; đức tin của người đã chữa lành người. Tức thì, người sáng mắt, đi theo Đức Chúa Jê-sus, ngợi khen Đức Chúa Trời. Hết thấy dân chúng thấy vậy, đều ngợi khen Đức Chúa Trời.

Mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người ấy là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se làm người đại diện cho Ngài ở trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, để rao truyền các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe và biết mà làm theo, vì thông qua Môi-se (Môi-se là bóng cho hết thấy những người sẽ được Đức Giê-Hô-Va chỉ định vào chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ để giảng dạy các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp của Ngài cho những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ) mà tuyển dân của Đức Chúa Trời sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được trở nên một dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 25:1-22: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên dâng họ dâng lễ vật cho Ta; các người hãy nhận lấy lễ vật của mọi người có lòng thành dâng cho. Đây là lễ vật các người sẽ nhận lấy của họ: vàng, bạc, và đồng; chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, vải gai mịn, lông dê, da chiên đực nhuộm đỏ, da cá nước, cây si-tim, dầu thấp, hương liệu đựng làm dầu xức và hương, bích ngọc cùng các thứ ngọc khác để gắn vào ê-phốt và bảng đeo ngực. Họ sẽ làm cho Ta một đền thánh và Ta sẽ ở giữa họ. Hãy làm đền đó y như kiểu đền tạm cùng kiểu các đồ dùng mà Ta sẽ chỉ cho người. Vậy, chúng hãy đóng một cái hòm bằng cây si-tim; bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi, và bề cao cũng một thước rưỡi, lấy vàng ròng bọc trong, bọc ngoài, và chạy đường viền chung quanh hòm bằng vàng. Người cũng hãy đúc bốn khoen bằng vàng để tại bốn góc hòm: hai cái bên hông này, hai cái bên hông kia, cùng làm hai cây đòn bằng cây si-tim, bọc vàng; rồi lòn đòn vào khoen hai bên hông hòm, để dùng đòn khiêng hòm. Đòn sẽ ở trong khoen luôn, không nên rút ra. Người hãy cất vào trong hòm bằng chứng mà Ta sẽ ban cho. Người cũng hãy làm một cái nắp thi ân bằng vàng ròng, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi. Lại làm hai tượng chê-ru-bin bằng vàng giát mỏng, để hai đầu nắp thi ân, ló ra ngoài, một tượng ở đầu này và một tượng ở đầu kia. Hai chê-ru-bin sẽ xoè cánh ra, che trên nắp thi ân, đối diện nhau và xây mặt vào nắp thi ân. Người hãy để nắp thi ân trên hòm, rồi để vào trong hòm bằng chứng mà Ta sẽ ban cho. Ta sẽ gặp người tại đó, và ở trên nắp thi ân, giữa hai tượng chê-ru-bin, trên hòm bằng chứng, Ta sẽ truyền cho người các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên.**

Khi nói đến Môi-se là nói đến những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ tôn cao Lời của Đức Chúa Trời và thông qua chức vụ của những người tôn cao Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời (cả luật pháp văn tự và Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời) mà thân thể xác thịt của mọi người tin Chúa được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời, còn các vật như vàng, bạc, và đồng; chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, vải gai mịn, lông dê, da chiên đực nhuộm đỏ, da cá nước, cây si-tim, dầu thấp, hương liệu đựng làm dầu xức và hương, bích ngọc cùng các thứ ngọc khác để gắn vào ê-phốt và bảng đeo ngực đã chép đó là bóng về sự tôn cao Lời của Đức Chúa Trời cùng các lời ngợi khen, lời tôn vinh Danh Chúa trên môi miệng của những người tin Chúa.

Riêng những người được chọn vào chức vụ cao quý này phải luôn ở trong sự nên thánh ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì linh hồn của những người đó, tức ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó luôn được thấp sáng mà Đức Thánh-Linh (Thần của Đức Giê-Hô-Va) sẽ phán truyền cho người đó các mạng lệnh của Ngài, tức là mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh, cả phần Cựu-ước và phần Tân-ước, mà hai tượng chê-ru-bin đó là bóng về Giao-ước của Đức Chúa Trời lập với tuyển của Ngài, liên quan đến Hội-Thánh của Đức

Chúa Jêsus Christ, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng: **Người hãy để nắp thi ân trên hòn, rồi để vào trong hòn bằng chứng mà Ta sẽ ban cho. Ta sẽ gặp người tại đó, và ở trên nắp thi ân, giữa hai tượng chê-rubin, trên hòn bằng chứng, Ta sẽ truyền cho người các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên.**

Bản thân Môi-se cũng như thầy tế lễ A-rôn đều đã không làm trọn được chức vụ của mình, bởi họ đã không nhận thức được chân giá trị của chức vụ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao cho mình, nên họ đã không tỉnh thức để nhận biết được sự sống của chính họ sẽ tùy thuộc vào quyết định của linh hồn trước những sự yếu đuối và hay chết của xác thịt mình và họ đã không biết nhờ cậy Đức Chúa Trời trong mọi công việc mà họ phải đối diện trong khi thi hành chức vụ mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho họ.

A-rôn phải chết vì người đã không thi hành chức phận của mình để ngăn cản Môi-se khi người nổi giận trước sự cứng lòng và vô tín của dân Y-sơ-ra-ên, mà người đã dùng cây gậy để đập hòn đá, thay vì người phải nói với hòn đá, để có nước cho dân Y-sơ-ra-ên uống nơi đồng vắng. Vì không có người ngăn cản khi Môi-se vì nóng giận mà quên phần trách nhiệm của mình, là người phải nói với hòn đá, như Đức Giê-Hô-Va đã phán dặn. Vì thế cho nên cả Môi-se và A-rôn đều phải chết nơi đồng vắng, không được vào xứ Ca-na-an mà Đức Giê-Hô-Va đã hứa ban cho các tổ phụ của họ. Họ chết vì không tin đến Đức Giê-Hô-Va, đấng tôn thánh Ngài.

Dân số ký 20:12: Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Bởi vì hai người không có tin đến Ta, đấng tôn Ta nên thánh trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, vì cố đó, hai người sẽ không đem hội chúng này vào xứ mà Ta đã cho nó đâu.

Để có thể làm theo các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì những người hầu việc Đức Giê-Hô-Va phải từ bỏ sự sống mình, cùng phải quên đi những quyền lợi của xác thịt mình, nhưng để cho ý chỉ của Đức Giê-Hô-Va được nên, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Lu-ca 14:25-35: Có đoàn dân đông cùng đi với Đức Chúa Jêsus; Ngài xây lại cùng họ mà phán rằng: Nếu có ai đến theo Ta mà không ghét cha mẹ, vợ con, anh em, chị em mình, và chính sự sống mình nữa, thì không được làm môn đồ Ta. Còn ai không vác thập tự giá mình mà theo Ta, cũng không được làm môn đồ Ta. Vả, trong các người có ai là người muốn xây một cái tháp, mà trước không ngồi tính phí tổn cho biết mình có đủ của đặng làm xong việc cùng chăng sao? e khi đã xây nền rồi, không làm xong được, thì mọi người thấy liền chê cười, và rằng: Người này khởi công xây, mà không thể làm xong được! Hay là có vua nào đi đánh trận cùng vua khác, mà trước không ngồi bàn luận xem mình đem đi một muôn lính có thể địch nổi vua kia đem hai muôn cùng chăng sao? Bằng chẳng nổi, khi vua kia còn ở xa, sai sứ đi xin hòa. Như vậy, nếu ai trong các người không bỏ mọi sự mình có, thì không được làm môn đồ Ta. Muối là giống tốt; nhưng nếu muối mất mặn, thì lấy chi làm cho nó mặn lại được? Không dùng chi được cho ruộng hoặc cho phân; người ta phải bỏ nó ra ngoài. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.

Trong Kinh-Thánh đã có chép về tiêu chuẩn mà mọi người nào muốn làm tuyền dân của Đức Chúa Trời, thì phải nhận biết và làm theo, đó là: **“Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tại tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Đây tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.”** (Thi-Thiên 40:5-8)

Hê-bơ-rơ 10:1-8: Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cậy tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, này tôi đến-Trong sách có chép về tôi-Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hy sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây này, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa.

Để có được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va từ giữa muôn dân trong thế gian này, thì chức vụ của người đại diện cho Đức Giê-Hô-Va dùng Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời để khiến dân

sự nên thánh, phải là người *tin hoàn toàn* vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà *sự tin* đó phải đúng với ý nghĩa của chữ *tin* như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, đó là:

Vậy nên khi Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này và Ngài phán rằng: “**Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời.**” (Giăng 3:16-18).

Chữ *tin* - *believed*^{G4100} chép trong câu 18 trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΥΩ - *pisteuo*, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - *pistis*, số 4102 và chữ ΠΕΙΘΩ - *peitho*, số 3982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *có đức tin, sự tin cậy, sự tin cách thuyết phục, sự tin cách chắc chắn, đặt sự tin cậy vào, trung thành với, đồng ý với, kết bạn với, vâng phục, làm hoà với, liên kết với, làm theo*;

Danh Con một của Đức Chúa Trời có nghĩa là uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng của Lời đã được phán ra từ miệng Đức Chúa Trời.

Chính Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời khi đến thế gian này, **đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự**, hầu cho ý chỉ của Đức Chúa Cha được nên, mà muốn làm được như vậy, *Đức Chúa Jêsus Christ đã tin hoàn toàn vào Lời mà Đức Chúa Cha đã phán với mình.*

Trước khi bị người ta bắt và đóng đinh trên cây thập tự, Đức Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha trong sự cầu nguyện, rằng: “**Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm.**” (Giăng 17:4).

Đức Chúa Jêsus đã biết trước con đường Ngài phải đi, công việc Ngài phải làm, hầu cho ý chỉ của Đức Chúa Cha được thanh vượng và Đức Chúa Jêsus cũng biết trước phần thưởng mình sẽ nhận được từ nơi Đức Chúa Cha, như Lời Chúa đã phán qua tiên tri Ê-sai, rằng: “**Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chổi, như cái rế ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy Người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi Người ra gì. Thật Người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng Người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng Người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt Người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi Người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hút lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên Người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với Người có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì có tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ Người với những kẻ ác, nhưng khi chết, Người được chôn với kẻ giàu; dấu Người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương Người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống Người làm tế chuộc tội, Người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày Người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay Người được thanh vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tớ công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và Người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên Ta sẽ chia phần cho Người đồng với Người Lớn. Người sẽ chia của bất với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kẻ vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.**” (Ê-sai 53:1-12)

Đức Chúa Jêsus Christ đã tôn vinh Đức Chúa Cha như thế nào?

Giăng 17:4: Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm.

Chữ *được tôn vinh* - *glorified*^{G1392} chép trong câu 4 trên, đó là chữ ΔΟΞάζω - *doxazo*, số 1392 ra từ chữ ΔΟΞΑ - *doxa*, số 1391 và chữ ΔΟΚέω - *dokeo*, số 1380 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự báo đáp lại bằng sự vinh hiển, sự đại diện làm cho được vinh hiển, sự làm cho vinh hiển bằng sự kính trọng, sự hành động đại diện thay để dâng sự vinh hiển, khiến cho được vẻ vang, làm nổi danh tiếng, khiến cho được tôn trọng,*

khiến cho được lưu tâm tới, khiến cho được nghĩ đến, khiến cho được ca tụng, khiến cho được ngợi khen;

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rằng, Ngài được Đức Chúa Cha sai đến để truyền dạy lại cho những người mà Đức Chúa Cha đã kéo họ đến với Ngài, cùng làm mọi thứ công việc mà Đức Chúa Cha đã cho Ngài thấy, để Ngài sẽ làm theo, vì loài người sẽ nhận biết Đức Chúa Trời thông qua sứ giả của Ngài, như Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài.

Giăng 14:6-12: **Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.**

Công việc mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm đó là bày tỏ sự yêu thương và sự nhân từ của Đức Chúa Cha qua sự chữa lành, sự giải cứu, sự làm phép lạ, là những sự chỉ có Giê-hô-va Đức Chúa Trời mới làm những sự đó cho loài người mà thôi, như chính Ni-cô-đem, một trong những người cai trị dân Giu-đa đã làm chứng:

Giăng 3:1-2: **Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được.**

Đức Chúa Jê-sus luôn tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời và làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha, dù Ngài biết có nhiều kẻ sẽ không ưa thích Ngài và không yêu mến Ngài.

Giăng 5:1-47: **Kể đó, có một ngày lễ của dân Giu-đa, Đức Chúa Jê-sus lên thành Giê-ru-sa-lem. Số là, tại thành Giê-ru-sa-lem, gần cửa Chiên, có một cái ao, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Bê-tết-đa, xung quanh ao có năm cái vòm cửa. Những kẻ đau ốm, mù quáng, tàn tật, bại xuội nằm tại đó rất đông, chờ khi nước động; vì một thiên sứ thỉnh thoảng giáng xuống trong ao, làm cho nước động; lúc nước đã động rồi, ai xuống ao trước hết, bất kỳ mắc bệnh gì, cũng được lành. Nơi đó, có một người bị bệnh đã được ba mươi tám năm. Đức Chúa Jê-sus thấy người nằm, biết rằng đau đã lâu ngày, thì phán: Người có muốn lành chẳng? Người bệnh thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng có ai để quăng tôi xuống ao trong khi nước động; lúc tôi đi đến, thì kẻ khác đã xuống ao trước tôi rồi. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy đứng dậy, vác giường người và đi. Tức thì người ấy được lành, vác giường mình và đi. Và, bấy giờ là ngày Sa-bát. Các người Giu-đa bèn nói với kẻ được chữa lành rằng: Nay là ngày Sa-bát, người không phép mang giường mình đi. Người trả lời rằng: Chính người đã chữa tôi được lành biểu tôi rằng: Hãy vác giường người và đi. Họ hỏi rằng: Người đã biểu người: Hãy vác giường và đi, là ai? Nhưng người đã được chữa lành không biết là ai: vì Đức Chúa Jê-sus đã lẩn trong đám đông tại chỗ đó. Sau lại, Đức Chúa Jê-sus gặp người đó trong đền thờ, bèn phán rằng: Kia, người đã lành rồi, đừng phạm tội nữa, e có sự gì càng xấu xa xảy đến cho người chẳng. Người đó đi nói với các người Giu-đa rằng ấy là Đức Chúa Jê-sus đã chữa lành cho mình. Nhân đó dân Giu-đa bắt bớ Đức Chúa Jê-sus, vì cứ Ngài làm những sự ấy trong ngày Sa-bát. Nhưng Ngài phán cùng họ rằng: Cha Ta làm việc cho đến bây giờ, Ta đây cũng làm việc như vậy. Bởi cố đó, dân Giu-đa càng kiếm cách nữa để giết Ngài, chẳng những vì Ngài phạm ngày Sa-bát thôi, mà lại vì Ngài gọi Đức Chúa Trời là Thân Phụ mình, làm ra mình bằng Đức Chúa Trời. Vậy, Đức Chúa Jê-sus cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những việc này nữa, để các người lấy làm lạ lùng. Và, Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ thể nào, thì Con cũng ban sự sống cho kẻ Con muốn thể ấy. Cha cũng chẳng xét đoán ai hết, nhưng đã giao trọn quyền phán xét cho Con, đặng ai nấy đều tôn kính Con, cũng như tôn kính Cha vậy. Ai không tôn kính Con, ấy là không tôn kính Cha, là Đấng đã sai Con đến. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai nghe Lời Ta mà tin Đấng đã sai Ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự**

sống. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy. Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì là Con người. Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi người ở trong mô mả nghe tiếng Ngài và ra khỏi: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị xét đoán. Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; Ta xét đoán theo điều Ta nghe, và sự xét đoán Ta là công bình, vì Ta chẳng tìm ý muốn của Ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai Ta. Nếu Ta tự mình làm chứng lấy, thì sự làm chứng ấy không đáng tin. Có người khác làm chứng cho Ta, và Ta biết rằng chứng người đó làm cho Ta là đáng tin. Các người có sai sứ đến cùng Giăng, thì người đã làm chứng cho lẽ thật. Còn Ta, Lời chứng mà Ta nhận lấy chẳng phải bởi người ta; nhưng Ta nói vậy, đặng các người được cứu. Giăng là đước đã thấp và sáng, các người bằng lòng vui tạm nơi ánh sáng của người. Nhưng Ta có một chứng lớn hơn chứng của Giăng; vì các việc Cha đã giao cho Ta làm trọn, tức là các việc Ta làm đó, làm chứng cho Ta rằng Cha đã sai Ta. Chính Cha, là Đấng đã sai Ta, cũng làm chứng về Ta. Các người chưa hề nghe tiếng Ngài, chưa hề thấy mặt Ngài, và Lời Ngài không ở trong các người, vì các người không tin Đấng mà Ngài đã sai đến. Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta vậy. Các người không muốn đến cùng Ta để được sự sống! Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người Ta mà đến đâu; nhưng Ta biết rằng các người chẳng có sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các người. Ta đã nhân Danh Cha Ta mà đến, các người không nhận lấy Ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các người sẽ nhận lấy. Các người vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau, không tìm kiếm vinh hiển bởi một mình Đức Chúa Trời đến, thì thế nào các người tin được? Chớ ngờ rằng ấy là Ta sẽ tố cáo các người trước mặt Cha, người sẽ tố cáo các người, là Môi-se, là người mà các người đã trông cậy. Vì nếu các người tin Môi-se, cũng sẽ tin Ta; bởi ấy là về Ta mà người đã chép. Nhưng nếu các người chẳng tin những lời người chép, các người há lại tin Lời Ta sao?

Giăng 10:34-38: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được Lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì Ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cơ sao các người cáo Ta là nói lộng ngôn? Ví bằng Ta không làm những việc của Cha Ta, thì các người chớ tin Ta. Còn nếu Ta làm, thì, dầu các người chẳng tin Ta, hãy tin những việc Ta, để các người hiểu và biết rằng Cha ở trong Ta và Ta ở trong Cha.

Trong tất cả mọi công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, Ngài luôn nói đó là Ngài làm theo ý của Đức Chúa Cha và Ngài luôn dâng mọi sự vinh hiển lên Đức Chúa Cha, chứ Ngài không nhận những sự Ngài đã làm đó là bởi Ngài, nhưng là Đức Chúa Cha đã phán dạy Ngài làm và nói theo như Đức Chúa Cha đã làm, đã phán với Ngài, hầu cho thế gian biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, luôn yêu thương và thương xót loài người, nên Ngài đã sai Con một Ngài đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, không phải chỉ bằng Lời nói, mà bằng những công việc đại diện cho Đức Chúa Cha, cùng lấy sự sống của chính Ngài để minh chứng về quyền phép của Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), được thực hành trên chính Ngài, Con một của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 7:7-21: **Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho. Bởi vì, hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì được mở. Trong các người có ai, khi con mình xin bánh, mà cho đá chẳng? Hay là con mình xin cá, mà cho rắn chẳng? Vậy nếu các người vốn là xấu, còn biết cho con cái mình các vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt cho những người xin Ngài sao? Ấy vậy, hễ điều chi mà các người muốn người ta làm cho mình, thì cũng hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật pháp và lời tiên tri. Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chụm đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo**

ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi.

Mặc dù Đức Chúa Jêsus Christ đã giảng Lời Đức Chúa Trời và làm các phép lạ cặp theo các Lời mà Ngài đã giảng, cùng các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh-Thánh, nhưng nhiều người Giu-đa vẫn không tin Đức Chúa Jêsus đến từ Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép về Ngài. Điều đó có nghĩa là lòng của những người đó, tức là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn họ đã tắt, khiến họ không có thể nghe được Lời Đức Chúa Trời, dù được phán qua môi miệng của Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi những người đó là con cái của ma quỷ.

Giăng 8:12-59: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống. Người Pha-ri-si bèn nói rằng: Thầy tự làm chứng về mình, thì Lời chứng thầy không đáng tin. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Dẫu Ta tự làm chứng về mình, nhưng Lời chứng Ta là đáng tin, vì Ta biết mình đã từ đâu mà đến và đi đâu; song các người không biết Ta từ đâu mà đến, cũng chẳng hay Ta đi đâu. Các người xét đoán theo xác thịt; Ta thì không xét đoán người nào hết. Nếu Ta xét đoán ai, sự xét đoán của Ta đúng với lẽ thật; vì Ta không ở một mình, nhưng Cha là Đấng đã sai Ta đến vẫn ở cùng Ta. Vả, có chép trong luật pháp của các người rằng lời chứng hai người là đáng tin: Ta tự làm chứng cho Ta, và Cha là Đấng đã sai Ta đến cũng làm chứng cho Ta. Chúng thưa cùng Ngài rằng: Cha của thầy ở đâu? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người chẳng biết Ta, và cũng chẳng biết Cha Ta. Nếu các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta nữa. Đức Chúa Jêsus phán mọi Lời đó tại nơi Kho, đang khi dạy dỗ trong đền thờ; và không ai tra tay trên Ngài, vì giờ Ngài chưa đến. Ngài lại phán cùng chúng rằng: Ta đi, các người sẽ tìm Ta, và các người sẽ chết trong tội lỗi mình. Các người không thể đến được nơi Ta đi. Người Giu-đa bèn nói rằng: Người đã nói: Các người không thể đến được nơi Ta đi, vậy người sẽ tự tử sao? Ngài phán rằng: Các người bởi dưới mà có; còn Ta bởi trên mà có. Các người thuộc về thế gian này; còn Ta không thuộc về thế gian này. Nên Ta đã bảo rằng các người sẽ chết trong tội lỗi mình; vì nếu các người chẳng tin Ta là Đấng đó, thì chắc sẽ chết trong tội lỗi các người. Chúng bèn hỏi Ngài rằng: Vậy thầy là ai? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Như Lời Ta đã nói với các người từ ban đầu. Ta có nhiều sự nói và đoán xét về các người; nhưng Đấng đã sai Ta đến là thật, và điều chi Ta nghe bởi Ngài, Ta truyền lại cho thế gian. Chúng không hiểu rằng Ngài phán về Cha. Vậy Đức Chúa Jêsus phán rằng: Khi các người treo Con người lên, bấy giờ sẽ biết Ta là ai, và biết Ta không tự mình làm điều gì, nhưng nói điều Cha Ta đã dạy Ta. Đấng đã sai Ta đến vẫn ở cùng Ta, chẳng để Ta ở một mình, vì Ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài. Bởi Đức Chúa Jêsus nói như vậy, nên có nhiều kẻ tin Ngài. Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong Lời Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà Con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người tìm thế để giết Ta, vì Lời Ta không được chỗ nào ở trong lòng các người. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các người cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các người là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các người tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các người; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các người làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chứng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các người không hiểu Lời Ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được Lời của Ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bèn giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các người không tin Ta. Trong các người có ai bắt Ta thú tội được chẳng? Nếu Ta nói lẽ thật, sao các người không tin Ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe Lời Đức Chúa Trời; cho nên các người chẳng nghe, tại các người không thuộc về Đức Chúa

Trời. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi nói thầy là người Sa-ma-ri, và bị quỷ ám, há không phải sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta chẳng phải bị quỷ ám, nhưng Ta tôn kính Cha Ta, còn các ngươi làm nhục Ta. Ta chẳng tìm sự vinh hiển Ta, có một Đấng tìm và đoán xét. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, nếu kẻ nào giữ Lời Ta, sẽ chẳng thấy sự chết bao giờ. Người Giu-đa nói rằng: Bây giờ chúng tôi thấy rõ thầy bị quỷ ám; Áp-ra-ham đã chết, các đấng tiên tri cũng vậy, mà thầy nói: Nếu kẻ nào giữ Lời Ta sẽ chẳng hề chết! Thầy lại trọng hơn cha chúng tôi, Áp-ra-ham, là người đã chết sao? Các đấng tiên tri cũng đã chết; thầy mạo xưng mình là ai? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu Ta tự tôn vinh, thì sự vinh hiển Ta chẳng ra gì; ấy là Cha Ta làm vinh hiển Ta, là Đấng các ngươi xưng là Đức Chúa Trời của mình. Dầu vậy, các ngươi chưa biết Ngài đâu; còn Ta thì biết. Và nếu Ta nói rằng Ta không biết Ngài, Ta sẽ cũng nói dối như các ngươi vậy; song Ta biết Ngài, và Ta giữ Lời Ngài. Cha các ngươi là Áp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của Ta; người đã thấy rồi, và mừng rỡ. Người Giu-đa nói rằng: Thầy chưa đầy năm mươi tuổi, mà đã thấy Áp-ra-ham! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, trước khi chưa có Áp-ra-ham, đã có Ta. Bây giờ chúng lấy đá đặng quăng vào Ngài; nhưng Đức Chúa Jêsus đi lên trong chúng, ra khỏi đền thờ.

Để Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tôn vinh thật, thì sự tôn vinh này không phải chỉ bằng những lời ca tụng, lời ngợi khen ra từ môi miệng của thân thể về xác thịt, không có quyền năng để thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn những người sẽ nghe các lời đó, vì trong bất kỳ khi nào người ta nói về Đức Chúa Trời, thì Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng hiện diện tại đó và Ngài sẽ nắm cái lòng của người ta, từ những người nói các lời đó cùng lòng của những người nghe các lời đó nữa, vì mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm trong loài người, ai là người có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời và ai là người yêu mến Đức Chúa Trời. Vì ý nghĩa của chữ **tôn vinh** mà Đức Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài **đã tôn vinh Danh Đức Chúa Cha trên đất** và những người mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài và được Ngài truyền dạy lại cho họ những Lời của Đức Chúa Cha, tức là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chứ không phải chỉ là các lời đã chép thành văn tự (chữ) trong Kinh-Thánh, cũng được gọi là luật pháp của sự tội nữa.

Hết thảy loài người, nghĩa là linh hồn loài người được sanh ra trong thân thể xác thịt ở trên đất này, đều thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và hết thảy những linh hồn đó cần phải được cứu chuộc cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cần phải được rao giảng cho muôn dân trên đất này. Nhưng toàn bộ Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, được gọi là luật pháp văn tự đó chỉ làm chứng cho Lẽ thật, chứ không phải là Lẽ thật, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng mưu luận đã giấu Lẽ thật trong các lời của văn tự, còn chìa khoá để mở cửa cho Lẽ thật được xỏ ra đó không có ở trong loài người xác thịt, nhưng trong Đức Thánh-Linh. Đức Thánh-Linh còn được gọi là Thần Đức Chúa Trời, hoặc Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ ban **tiêu chuẩn, dấu hiệu, ngọn cờ** (còn được gọi là **cờ xí - banner**^{H5251}) cho những người nào kính sợ Đức Giê-Hô-Va, hầu cho những người đó công bố ra những sự mâu thuẫn của Lời Đức Chúa Trời, là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Thi-Thiên 60:4-5: Chúa đã ban một cờ xí - banner^{H5251} - cho kẻ nào kính sợ Chúa, đặng vì lẽ thật mà xỏ nó ra. Hầu cho người yêu dấu của Chúa được giải thoát. Xin Chúa hãy lấy tay hữu mình mà cứu, và đáp lại chúng tôi.

Kể từ khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được thành lập trên đất này cho đến khi tận thế, Sa-tan là kẻ mà Đức Chúa Jêsus đã gọi là (**vua chúa thế gian này hầu đến** - Giăng 14:30) đã lừa dối những người mang danh là người tin Chúa, nhưng lại tham muốn danh vọng hư không, khiến họ trở thành các tiên tri giả, các giáo sư giả, núp bóng danh người hầu việc Chúa mà hãm ép Nước Đức Chúa Trời, thông qua các tín lý giả dối, khiến cho rất nhiều người tin có Đức Chúa Trời, tin có Đức Chúa Jêsus Christ và họ cũng muốn linh hồn mình được cứu chuộc cho được sự sống đời đời, nhưng lại không có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời để có sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, mà trở thành nạn nhân của ma quỷ. Các giáo sư giả và các tiên tri giả đó đã nghe theo lời truyền khẩu của loài người mà tin theo các giáo lý giả dối, mà thờ phượng Đức Chúa Trời theo trí khôn của loài người xác thịt, không tuân theo các nguyên tắc đã được chép trong Kinh-Thánh.

Hết thảy những người biết đọc Kinh-Thánh nhưng lại không làm theo như Lời Chúa đã chép, thì linh hồn họ không thể được tái sanh bởi sự người ta thuộc lòng các lời đã chép trong Kinh-Thánh và người ta cũng không được ban phước vì cố môi miệng họ nói ra các lời ngợi khen, tôn vinh Đức Chúa Trời theo lời truyền khẩu của loài người. Có bài hát người ta gọi là thánh ca nhưng có những lời trong bài hát đó không phải là

dành cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì người ta đã tự đặt những từ ngữ không xứng đáng cho Danh Chúa.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng mưu luận, Ngài biết những sự ma quỷ sẽ làm trong loài người thế gian này để cướp, giết và huỷ diệt, ngay cả khi chúng đã khiến cho những người đã tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa lại trở thành kẻ vô tín, không được trở nên khôn ngoan mà lại trở thành kẻ ngu muội, bởi người ta đã không tôn trọng các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh-Thánh, nhưng họ lại tôn trọng những giáo lý đã bị loài người xác thịt thêm vào những sự không có chép trong Kinh-Thánh, nghĩa là họ các lời truyền khẩu của loài người mà bỏ Lời của Đức Chúa Trời.

Ba người bạn của Gióp đã cố tình nói các lời tôn vinh Đức Chúa Trời bằng những sự không được đúng, không xứng đáng cho Danh Chúa, nên Đức Giê-Hô-Va đã quở trách họ là ngu muội và Ngài đã bắt họ phải dâng của tế lễ chuộc tội và họ phải đem các lễ vật đó tới nhờ Gióp, là người công bình của Đức Chúa Trời cầu nguyện cho, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới tha tội cho họ. (Gióp 42:7-10).

Sự tôn vinh Danh của Đức Chúa Jêsus Christ không phải bằng lời nói sáo rỗng, mà phải bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật, cùng sự sống của chính những người được Đức Thánh-Linh giao phó cho chức vụ này, chứ không phải là những người tự chọn cho mình chức vụ này qua việc mượn người ta mượn danh trường thần học để có được tấm giấy không có giá trị gì đối với Nước Đức Chúa Trời, mà trái lại, tấm giấy chứng nhận đó là bằng chứng về sự vô tín, cứng lòng của người nhận các tờ giấy đó và những người đã khiến người ta tin vào các trường đó mà bỏ qua mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đấng duy nhất có quyền chọn và chỉ định người nào vào chức vụ đó theo ý quyết đoán của Ngài, sẽ bị phán xét bởi Đấng Christ.

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặng các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chăng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn Ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặng làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Hê-bơ-rơ 5:1-10: Phàm thấy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vấp trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con Ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những Lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng Lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu chuộc đời đời cho kẻ vâng Lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm người hầu việc Ngài và được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ thì linh hồn họ phải trước nhất được phục hồi sự sống mình, nghĩa là được tái sanh và được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh. Linh hồn người ấy phải được nuôi bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, tức là Lễ thật, còn được gọi là **sữa thiêng liêng của đạo** (nguyên văn là *sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời - the sincere milk of the word*). Hết thấy các Lời mà người ấy sẽ được phép rao giảng đều thuộc về sự sáng và được cai trị bởi Đức Thánh-Linh, vì Ngài sẽ cùng làm việc với những người ấy và Ngài

sẽ làm các phép lạ cặp theo lời giảng để làm cho vững các Lời mà Đức Thánh-Linh đã khiến các tôi tớ Ngài rao giảng ra để cứu chuộc linh hồn những người nghe và tin Lời Chúa. Hết thấy những bài hát được sử dụng cho sự thờ phượng và ngợi khen Danh Chúa cũng phải xứng hiệp với lẽ thật, chứ không phải là tùy hứng mà tạo thành bài hát mà không có sự tôn trọng Danh Chúa như Lời Chúa đã chép về Ngài trong Kinh-Thánh.

Thi-Thiên 50:1-23: **Đấng quyền năng, là Đức Chúa Trời, là Đức Giê-hô-va, đã phán, và gọi thiên hạ từ hướng mặt trời mọc cho đến hướng mặt trời lặn. Từ Si-ôn tốt đẹp toàn vẹn, Đức Chúa Trời đã sáng chói ra. Đức Chúa Trời chúng tôi đến, không nín lặng đâu. Trước mặt Ngài có đám lửa cháy thiêu, chung quanh Ngài một trận bão dữ dội. Ngài kêu các tầng trời trên cao, và đất ở dưới đặng đoán xét dân sự Ngài: Hãy nhóm lại cùng Ta các người thánh Ta, là những người đã dùng của tế lễ lập giao ước cùng Ta. Các tầng trời sẽ rao truyền sự công bình Ngài, vì chính Đức Chúa Trời là quan xét. Hỡi dân Ta, hãy nghe, Ta sẽ nói: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe, Ta sẽ làm chứng nghịch người: Ta là Đức Chúa Trời, tức là Đức Chúa Trời người. Ta sẽ chẳng trách người vì cơ các của tế lễ người, cũng chẳng quở người tại vì những của lễ thiêu hằng ở trước mặt Ta. Ta sẽ không bắt bò đực nơi nhà người, cũng chẳng lấy dê đực trong bầy người; Vì hết thấy thú rừng đều thuộc về Ta, các bầy súc vật tại trên ngàn núi cũng vậy. Ta biết hết các chim của núi, mọi vật hay động trong đồng ruộng thuộc về Ta. Nếu Ta đói, Ta chẳng nói cho người hay; Vì thế gian và muôn vật ở trong, đều thuộc về Ta. Ta há ăn thịt bò đực, hay là uống huyết dê đực sao! Hãy dâng sự cảm tạ làm của lễ cho Đức Chúa Trời, và trả sự hứa nguyện người cho Đấng Chí cao; Trong ngày gian truân hãy kêu cầu cùng Ta: Ta sẽ giải cứu người, và người sẽ ngợi khen Ta. Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng kẻ ác rằng: Nhân sao người thuật lại các luật lệ Ta? Vì cơ gì miệng người nói về sự giao ước Ta? Thật người ghét sự sửa dạy, bỏ sau lưng người các Lời phán Ta. Khi người thấy kẻ ăn trộm, bèn ứng lòng hiệp với họ, Người đã chia phần cùng kẻ ngoại tình. Người thả miệng mình nói xấu, buông lưỡi mình thêu dệt sự dối gạt. Người ngồi nói chuyện hành anh em người, gièm chê con trai của mẹ người. Đó là điều người đã làm, còn Ta nín lặng; Người tưởng rằng Ta thật y như người; Nhưng Ta sẽ trách phạt người, trưng các điều đó ra trước mặt người. Vậy, hỡi các người quên Đức Chúa Trời, khá suy xét điều đó, kẻ Ta xé nát người, không ai giải cứu chẳng. Kẻ nào dâng sự cảm tạ làm của lễ, tôn vinh Ta; Còn người nào đi theo đường ngay thẳng, Ta sẽ cho thấy sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời.**

Thi-Thiên 66:1-4: **Hỡi cả trái đất, khá cất tiếng reo mừng Đức Chúa Trời. Hãy hát ra sự vinh hiển của Danh Ngài, hãy ngợi khen và tôn vinh Ngài. Hãy thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Các việc Chúa đáng sợ thay! Nhân vì quyền năng rất lớn của Chúa, những kẻ thù nghịch Chúa đều sẽ suy phục Chúa. Cả trái đất sẽ thờ lạy Chúa, và hát ngợi khen Ngài; Chúng sẽ ca tụng Danh Chúa.**

1 Phi-e-rơ 2:1-12: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sửa thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được cứu linh hồn, nếu anh em đã ném biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Nay, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Lời Đức Chúa Trời, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót. Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh em như người ở trọ, kẻ đi đường, tôi khuyên phải kiêng những điều xác thịt ưa thích, là điều chống trả với linh hồn. Phải ăn ở ngay lành giữa dân ngoại, hầu cho họ là kẻ vẫn gièm chê anh em như người gian ác, đã thấy việc lành anh em, thì đến ngày Chúa thăm viếng, họ ngợi khen Đức Chúa Trời.**